

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77 /2017/HSST

Ngày: 27/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hữu Nhị

- Ông Nguyễn Văn Thanh.

Thư ký toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền, cán bộ TAND
Thành phố Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND Thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang
Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh,
thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSST, ngày 24
tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần H, Sinh ngày: 01/10/1989; Trú quán: khối phố 1, phường L,
thành phố N, tỉnh M; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 9/12;
Con ông: Nguyễn Thanh T và bà: Trần Thị H1; Có vợ: Dương Thị Hà M và 01 con,
sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/8/2007 bị Toà án
nhân dân thành phố N, tỉnh M xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời
gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án theo bản án số 29/2007/HSST;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2017 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố về hành vi phạm tội như
sau:

Vào khoảng 21giờ ngày 18/09/2017, Nguyễn Trần H một mình bắt xe ôm từ
nhà ở phường phường L, thành phố N, tỉnh M đến đường P, thành phố N, tỉnh M
thì gặp một người đàn ông tên Đ (không rõ địa chỉ cụ thể). Trước đây H có mua ma
túy của Đ nên khi gặp H hỏi mua của Đ 1.000.000 đồng ma túy đá nhằm mục đích

sử dụng và bán lại nếu có người hỏi mua. Sau khi mua được một gói ma túy dạng đá, H đi vào khu vực phía sau trung tâm văn hóa tỉnh M thuộc phường L1, thành phố N, tỉnh M chia nhỏ số ma túy vừa mua được thành một số gói nhỏ bỏ vào ví để ở túi quần. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0916180092 của Thái Phi C ở phường L2, thành phố N, tỉnh M gọi đến số 0943966093 của H hỏi mua ma túy để sử dụng. Hoàn đồng ý và hẹn C ở cuối đường P thuộc phường L2, thành phố N, tỉnh M để giao ma túy cho C. H đi bộ đến điểm hẹn gặp C, giao cho C một túi nhỏ đựng ma túy dạng đá và lấy số tiền 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho C xong, H bắt taxi về khách sạn NEWSTAR ở xã K, thành phố N, tỉnh M. Tại đó H gặp Nguyễn Cao T (trú tại: xã K1, huyện K2, tỉnh H1) và một số người khác H không rõ tên, lý lịch đang ở tại phòng 205 khách sạn NEWSTAR. H đi vào phòng vệ sinh cất giấu chiếc ví có ma túy đá mà H mua trước đó, sau đó đi vào phòng sử dụng ma túy do T mang đến. Đến sáng ngày 19/09/2017, thì H cùng những người tại phòng 205 khách sạn NEWSTAR bị lực lượng công an thành phố N phát hiện bắt giữ. Đến khoảng 12 giờ 30' sau khi làm việc với Cơ quan công an xong, H đi xe ôm đến khách sạn NEWSTAR, vào nhà vệ sinh phòng 205 lấy lại chiếc ví có đựng ma túy và đi về nhà. Khi đến đường V thuộc phường L, thành phố N, tỉnh M thì H thì xuống xe tìm chỗ sử dụng ma túy đá. Khi Nguyễn Trần H đang đi bộ trên đường thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang; thu giữ túi quần phía sau bên phải của H 01 gói nilon kích thước 3cm x 5cm bên trong đựng tinh thể đá màu trắng H khai là ma túy đá để sử dụng và bán lại khi có người hỏi, 02 túi nilon màu trắng kích thước 3cm x 5cm, 06 túi nilon kích thước 1cm x 2cm, Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam số tiền 200.000 đồng. Tại cơ quan công an, H đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình vào đêm 18/09/2017 cho Thái Phi L.

Theo kết luận giám định số 117/GĐMT-PC54 ngày 21/09/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh M thì chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Trần H có trọng lượng 0,7480 gam Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 ban hành danh mục chất ma túy và tiền chất của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 73/CTr-KSĐT ngày 21/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2017. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa Nguyễn Trần H khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 18/09/2017, Nguyễn Trần H mua của một người tên Đ (không rõ lý lịch, địa chỉ) 01 gói Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng rồi chia nhỏ thành nhiều gói với mục đích vừa bán vừa sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H đã bán cho Thái Phi C 01 gói Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Còn lại 0,7480 gam Methamphetamine đến 13 giờ 40' ngày 19/09/2017 H bị Công an thành phố N phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Nguyễn Trần H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an, tạo bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về để sử dụng và bán nhằm mục đích lợi nhuận nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn thì không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo phù hợp.

Xét bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo 01 lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật nên cần lên một mức án nghiêm minh đối với bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, gia đình thuộc hộ cận nghèo; có ông bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, ông ngoại được tặng thưởng Huân chương chiến công là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của BLHS.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo việc răn đe và giáo dục bị cáo. Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

Trong vụ án này, Nguyễn Trần H khai mua ma túy của một người đàn ông tên Đ nhưng không có thông tin đầy đủ về đối tượng này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sau là phù hợp.

Đối với Thái Phi C có hành vi mua ma túy để sử dụng nên Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt hành chính. Còn Nguyễn Cao T đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” để xử lý trong một vụ án khác là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: 0,7050 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 02 túi nilon màu trắng kích thước 3cm x5cm, 06 túi nilon màu trắng kích thước 1cm x 2cm, 01 ví da màu đen theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ là tiền do bị cáo bán ma túy cho Thái Phi C mà có; tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP màu đen của Nguyễn Trần H là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố **Nguyễn Trần H** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: **Nguyễn Trần H 30 (ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,7050 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 02 túi nilon màu trắng kích thước 3cm x5cm, 06 túi nilon màu trắng kích thước 1cm x 2cm, 01 ví da màu đen.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có; tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP màu đen của Nguyễn Trần H là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2017 giữa cán bộ Công an thành phố N và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố N).

Về án phí: Áp dụng Điều 98, khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Trần H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Nhị

Nguyễn Văn Thanh

Trần Quốc Dũng